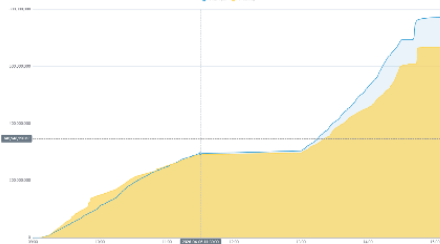


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,674.99	245.03
Thay đổi	-9.05	-3.65
Thay đổi %	-0.54%	-1.47%
KLGD (Triệu CP)	668.0	59.7
GTGD (Tỷ)	17,892	1,144
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	76	51
CP giảm giá	238	104
CP tham chiếu	55	57
P/E	13.55	1.57
P/B	2.00	2.00

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,836.3	-1.18	479.25	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Xu hướng dòng tiền ngày 06/04/2026 Diễn biến thị trường: VN-Index giảm 9,05 điểm và đóng cửa tại 1.674,99 điểm. Sau khi tăng khá tốt vào đầu phiên nhờ các mã trụ, chỉ số đã quay đầu khi áp lực bán gia tăng dần về cuối ngày. Thị trường nghiêng về sắc đỏ với 238 mã giảm, cho thấy tâm lý nhà đầu tư từ thận trọng chuyển sang phòng thủ.

Thanh khoản: Áp lực bán chủ động gia tăng trong phiên chiều với thanh khoản tăng 15,29%. Giá trị khớp lệnh trên sàn HoSE chỉ đạt 17.891,71 tỷ đồng – thấp nhất so với 6 phiên gần đây. Việc thanh khoản sụt giảm sâu trong nhịp điều chỉnh cho thấy bên mua chưa vội vàng giải ngân, dẫn đến trạng thái giao dịch thiếu lực đỡ tại các vùng giá thấp.

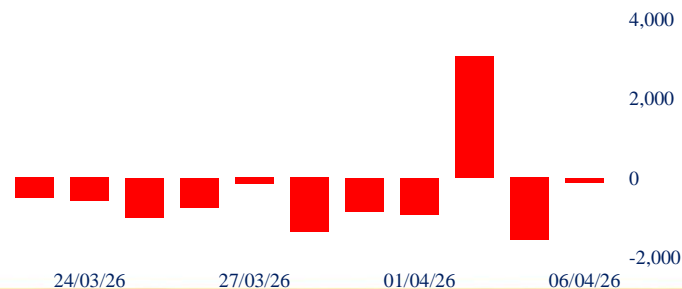
Các mã ảnh hưởng:

Tích cực: Trong tổng số 76 mã tăng có đến 42 mã tăng hơn 1%, đặc biệt là ABR tăng kịch trần với +6,97%. Điểm sáng đến từ các mã có vốn hoá nhỏ (Small-cap) như HID, TNT, LGL tăng kịch trần. Diễn biến này cho thấy dòng tiền vẫn tìm kiếm cơ hội ngắn hạn ở các mã có giá trị thấp.

Tiêu cực: Áp lực điều chỉnh khiến các nhóm cổ phiếu tài chính trong nhóm vốn hoá vừa (Mid-cap) chịu tổn thất. Các cổ phiếu của ngành bảo hiểm, chứng khoán như BMI, APG đóng cửa ở mức sàn cho thấy sự rút lui của dòng tiền ở nhóm ngành này.

Khối ngoại: Dòng tiền duy trì trạng thái bán ròng với chỉ 114,18 tỷ đồng. Nhưng trong bối cảnh thị trường giảm điểm điều này đã gây thêm áp lực đối với các mã cổ phiếu trụ cột, khiến chỉ số VN-Index không thể hồi phục. Giá trị thanh khoản thấp kỷ lục và vị thế bán ròng cho thấy khối ngoại vẫn chưa có dấu hiệu trở lại nâng đỡ thị trường.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index phiên 06/04 đóng cửa tại 1.674,99 điểm (-0,54%) với nền giảm thân nhỏ, ngòi đứng trên ngưỡng hỗ trợ SMA 200 và cạnh dưới của mô hình tam giác thu hẹp. Thanh khoản sụt giảm phản ánh tâm lý thận trọng của dòng tiền khi "ngưng chiến" tại vùng nhạy cảm. Biểu đồ Intraday xác nhận áp lực bán chủ động chiếm ưu thế mạnh sau 14h, hoàn toàn dập tắt nỗ lực hồi phục yếu ớt từ phe mua trước đó. Về chỉ báo, MACD vẫn nằm dưới mức 0 và RSI quanh 44 cho thấy quán tính hồi phục còn rất yếu, xu hướng trung hạn vẫn chịu áp lực điều chỉnh. Tuy nhiên, việc khối lượng thấp khi test hỗ trợ là MA200 là tín hiệu cho thấy nguồn cung đang cạn dần, chờ đợi một cú hích từ dòng tiền lớn. Độ rộng thị trường thu hẹp với sắc đỏ hình hơn, phản ánh sự phân hóa sâu sắc.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index đạt mục tiêu 1 của kịch bản 1. Hiện tại chúng ta tập trung quản trị vị thế sẵn có trong một tuần đây biến động.

Kịch bản 1(60%): VN-Index hồi phục trong bối cảnh chạm vùng hỗ trợ mạnh đầu tiên. Hôm nay hồi phục mở ra kịch bản tạo đáy với phân kỳ RSI và phân kỳ Histogram khung ngày. Mục tiêu hồi phục được nâng lên 1750.

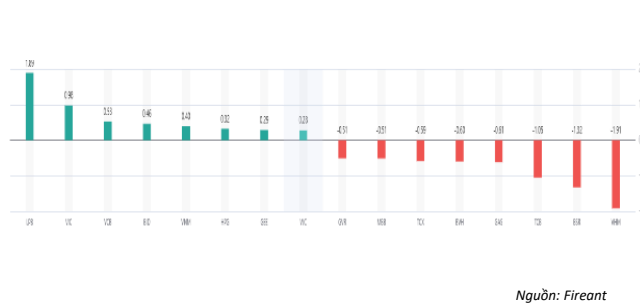
Kịch bản 2 (40%): VN-Index tạo bulltrap và test lại đáy 1580.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-4.27%	-29.03%
Hóa chất	-2.60%	-22.25%
Tài nguyên Cơ bản	0.48%	-4.14%
Xây dựng và Vật liệu	-1.44%	-3.78%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.01%	-3.32%
Ô tô và phụ tùng	-3.34%	2.01%
Thực phẩm và đồ uống	-0.02%	-36.23%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.59%	-8.71%
Y tế	-0.87%	-0.88%
Bán lẻ	-1.46%	-8.11%
Truyền thông	-1.18%	-13.84%
Du lịch và Giải trí	-0.10%	0.63%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1.15%	-23.94%
Ngân hàng	0.02%	-5.55%
Bảo hiểm	-4.25%	4.01%
Bất động sản	-0.52%	0.27%
Dịch vụ tài chính	-1.06%	-7.74%
Công nghệ Thông tin	-0.19%	-14.05%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NLG	27.7	-0.40 / -1.42%	3,211,100
TCH	15.8	-0.70 / -4.24%	12,990,500
GEX	36.4	1.10 / 3.12%	6,785,500
DPM	27.6	-1.20 / -4.17%	5,406,800
SSI	26.95	-0.05 / -0.19%	17,700,600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MBB	25.65	-0.30 / -1.16%	12,205,100
HDB	25.6	0.00 / 0.00%	19,590,100
TCB	29.05	-0.70 / -2.35%	15,490,800
NVL	14.55	0.25 / 1.75%	23,143,000
VPB	25.6	-0.20 / -0.78%	17,293,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TV2	Công Đoàn Tư Vấn Xây Dựng	---	06/04/2026	Bán	586,550
VIX	Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	06/04/2026	Bán	374,190
DHA	VLXD số 1	---	06/04/2026	Bán	0
FUEABV	VLXD số 1	---	06/04/2026	Bán	360,200
ABT	Công đoàn Cơ sở Công ty Cổ p	---	03/04/2026	Bán	6,000

TIN TỨC

Trong nước

[Tăng trưởng kinh tế TP HCM quý 1 cao nhất 5 năm](#)
[Ông Trần Thanh Mẫn tái đắc cử Chủ tịch Quốc hội](#)
[NQCP: Tập trung thực hiện 4 trụ cột tăng trưởng KT](#)
[TP.HCM sẽ chi gần 38 ngàn tỉ cho 24 DA chống ngập](#)

Doanh nghiệp

[Vissan nguy cơ mất công ty đại chúng](#)
[Đèo Cả đặt kế hoạch kinh doanh kỷ lục](#)
[F88 tiếp tục chào bán 3 triệu trái phiếu ra công chúng](#)
[Công ty năng lượng thuộc ROX Group báo lãi 39 tỷ](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Ngành dệt may Bangladesh đối mặt cú sốc chi phí](#)
[Warren Buffett cảnh báo về TTCK hiện tại](#)
[Khủng hoảng dầu mỏ đang lan sang nhiều ngành khác](#)
[IMF cảnh báo khủng hoảng TT từ hệ thống TC mã hóa](#)

Hàng hóa

[Xăng dầu VN xuất hiện nạn gom hàng bán qua biên giới](#)
[Giá vàng cùng đi xuống, SJC giảm về 173,1 triệu đồng](#)
[Giá dầu tăng mạnh sau phát biểu của TT Donald Trump](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	49,872,200 -2.16%
2	SHB	43,915,900 -2.68%
3	HPG	39,698,100 0.75%
4	HCM	24,103,000 -0.62%
5	NVL	23,143,000 1.75%
6	STB	20,489,400 0.66%
7	HDB	19,590,100 0.00%
8	DXG	18,679,200 -3.82%
9	SSI	17,700,600 -0.19%
10	VPB	17,293,100 -0.78%

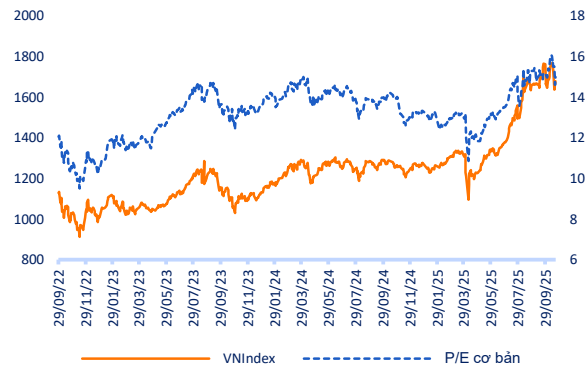
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4730.4	50.70	1.08%
Bạc	73.68	0.76	1.04%
Đồng	5.69	0.10	1.84%
Dầu thô	-2.24	-0.02	-0.68%
Dầu Brent	106.92	-2.11	-1.94%
Khí Tự nhiên	2.826	0.03	0.93%
Khí đốt	4.28	-0.08	-1.86%
Đường	14.96	-0.04	-0.27%
Heo nạc	104.45	-0.03	-0.02%
Cà phê	276.75	0.10	0.04%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26111	0.00%	USD 23,901 26,311
EUR/VND	29549	-0.19%	EUR 27,453 30,343
GBP/VND	33868	-0.23%	GBP 31,473 34,786
USD/VND	159.00	0.00%	JPY 149 165
AUD/VND	32053	-0.30%	CHF 29,759 32,892

Định giá thị trường





KIỂM ĐỊNH MA200 TRONG THẬN TRỌNG

Bản tin ngày 06/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ



Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn